

Bản án số: 01/2023/HS-ST

Ngày 04 - 01 - 2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Toàn;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Thân Thị Quyên và ông Nguyễn Văn Thịnh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Giáp - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình tham gia phiên tòa: Ông Trần Anh Hiếu - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 01 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 152/2022/TLST-HS, ngày 09 tháng 12 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 156/2022/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 12 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: Đỗ Đức Q - Sinh ngày: 08/5/1968 tại thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên. Nơi ĐKKHKT: Tổ 15, phường P, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên. Chỗ ở hiện nay: Xóm B, xã T, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam, tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đỗ Xuân T (Đã chết) và bà: Nguyễn Thị Th - Sinh năm: 1935. Gia đình bị cáo có 07 anh chị em, bị cáo là con thứ 06 trong gia đình; có vợ thứ nhất là Dương Thị Oanh - Sinh năm 1970 (Đã ly hôn), có 02 con chung với chị Oanh, con lớn sinh năm 1994, con nhỏ sinh năm 2005. Hiện bị cáo đã kết hôn với chị Nguyễn Thị Chín - Sinh năm 1971 và 01 con chung với chị Chín sinh năm 2011. Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/9/2022 cho đến nay, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại giam Công an tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt tại phiên tòa).

- Người chứng kiến:

1. Anh Phạm Văn T - Sinh năm: 1990;

Nơi cư trú: Xóm Tr, xã T, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

2. Anh Nguyễn Văn H - Sinh năm: 1984.

Nơi cư trú: Xóm C, xã T, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

(Đều vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 13/9/2022, tổ công tác của Công an xã T, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên đang làm nhiệm vụ tại khu vực xóm Cả, xã T, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên thì phát hiện 01 nam giới có biểu hiện nghi vấn. Tổ công yêu cầu kiểm tra hành chính người nam giới này. Người này khai tên là Đỗ Đức Q (Sinh năm 1968, HKTT: Tổ 15, phường P, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, chỗ ở hiện nay: xóm B, xã T, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên) và tự giác lấy từ túi áo bên trái trước ngực đang mặc 01 gói giấy một mặt màu vàng 1 mặt màu trắng, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng giao nộp cho tổ công tác. Q khai nhận đó là ma túy Heroine. Q mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Q, thu giữ niêm phong vật chứng (ký hiệu A1) theo quy định. Ngoài ra tổ công tác còn thu giữ của Q 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, 02 ống xi lanh (01 ống đã qua sử dụng) 01 bật lửa màu vàng, cũ, đã qua sử dụng, 01 ông nước Novocain, số tiền 16.000 đồng của Q.

Ngày 13/9/2022, Cơ quan Công an xã T, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên đã chuyển tin báo về tội phạm trên đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Bình để giải quyết theo thẩm quyền.

Hồi 23 giờ 10 phút ngày 13/9/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Bình phối hợp cùng Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thái Nguyên, có sự tham gia của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình tiến hành mở niêm phong vật chứng thu giữ cân xác định: Số chất bột dạng cục màu trắng thu giữ của Đỗ Đức Q (trong bì niêm phong A1) có khối lượng là 0,229 gam

Hồi 30 giờ 30 phút ngày 14/9/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Bình tiến hành khám khẩn cấp chỗ ở của Đỗ Đức Q tại xóm B, xã T, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên, kết quả: Không thu giữ gì.

Tại Bản kết luận giám định số 1440/KL-KTHS ngày 22 tháng 9 năm 2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: chất bột dạng cục màu trắng thu giữ của Đỗ Đức Q (trong bì niêm phong ký hiệu B) gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,229 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Đỗ Đức Q khai nhận như sau: Bản thân Q là người nghiện ma túy. Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 13/9/2022, Q đi nhờ xe của một người không quen biết từ nhà tại xóm B, xã T, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên đến khu vực cầu Gia Bảy thuộc thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên để tìm mua ma túy sử dụng cho bản thân. Tại đây, Q gặp và mua của 01 người đàn ông không quen biết 200.000 đồng ma túy Heroine. Mua xong, Q sử dụng 01 phần, phần còn lại Q cất vào túi áo ngực bên trái rồi đi nhờ xe của một người đàn ông không quen biết về đến khu vực xóm Cả, xã T, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên thì xuống xe để đi bộ về nhà. Khi Q

đang đi bộ về nhà thì bị tổ công tác Công an xã T, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên phát hiện, bắt quả tang thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 04/CT-VKSPB, ngày 09-12-2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Đỗ Đức Q về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Đỗ Đức Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra.

Trong lời luận tội, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, vì bị cáo đã có hành vi cất giữ trái phép 0,229 gam Heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân.

Đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Đức Q phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của BLHS, xử phạt bị cáo Đỗ Đức Q từ 28 – 30 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của BLHS và Điều 106 của BLTTHS: tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong ký hiệu B bên trong có chứa ma túy hoàn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu, 02 xi lanh nhựa, 01 ống nước Novacain, 01 bật lửa ga. Tạm giữ 01 chiếc điện thoại di động Nokia và số tiền 16.000 đồng để đảm bảo việc Thi hành án cho bị cáo. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST nộp vào ngân sách Nhà nước theo quy định pháp luật.

Bị cáo Đỗ Đức Q không có ý kiến tranh luận, bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình và thừa nhận việc truy tố, xét xử là đúng người, đúng tội. Khi được nói lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt tù cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo Đỗ Đức Q tại phiên tòa là có căn cứ chấp nhận, vì đã phù hợp với lời khai bị cáo tại cơ quan điều tra

và các tài liệu chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Do đó đã có đủ căn cứ kết luận:

Bị cáo Đỗ Đức Q là đối tượng nghiện chất ma túy từ năm 2009 cho đến nay chưa bỏ được, nên bị cáo thường xuyên đi tìm mua ma túy về sử dụng. Khoảng 16 giờ ngày 13/9/2022, bị cáo đi đến khu vực cầu Gia Bảy, thành phố Thái Nguyên gặp và mua của người không quen biết 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng. Mua xong, bị cáo đã lấy một phần ra sử dụng, số ma túy còn lại bị cáo cất vào túi áo ngực bên trái đang mặc rồi đi về đến khu vực xóm Cả, xã T, huyện Phú Bình thì bị tổ công tác Công an xã T, huyện Phú Bình bắt quả tang thu giữ vật chứng là 01 gói ma túy còn lại nêu trên nêu trên, qua giám định là Heroine có khối lượng là 0,229 gam.

Xét hành vi mua ma túy về sử dụng và cất giữ ma túy loại Heroine có khối lượng 0,229 gam với mục đích để sử dụng cho bản thân của bị cáo Đỗ Đức Q đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS. Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình truy tố bị cáo về tội danh, điều luật viện dẫn trên là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

Nội dung Điều 249 của BLHS quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, mức độ của tội phạm là nghiêm trọng, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, hành vi phạm tội của bị cáo còn tiếp tay cho những kẻ buôn bán trái phép chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an tại địa phương. Vì vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xét xử theo quy định pháp luật để có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, nên bị cáo hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS. Ngoài ra bị cáo có bố đẻ được Đảng và Nhà nước ta tặng thưởng Huân chương và Kỷ niệm chương nên bị cáo còn được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khác theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của BLHS.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 của BLHS. Tuy nhiên, xét nhân thân thấy bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy đã nhiều năm, vì vậy, dù có giảm nhẹ phần nào về hình phạt, cũng cần nên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội và cách

ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian phù hợp để cho bị cáo có điều kiện cai nghiện ma túy cũng như cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của BLHS thì người phạm tội còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thấy bị cáo có nghề nghiệp làm ruộng là chính, thu nhập không ổn định, phạm tội không nhằm mục đích thu lời bất chính. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với vật chứng là 01 bì niêm phong ký hiệu B bên trong có chứa ma túy còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu, 02 xi lanh nhựa, 01 ống nước Novacain, 01 bật lửa ga, xét thấy đây là vật chứng cấm tàng trữ, lưu hành và không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy theo quy định điểm c khoản 1 Điều 47 của BLHS và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của BLTTHS. Đối với chiếc điện thoại di động Nokia và số tiền 16.000 đồng đã tạm giữ thuộc quyền sở hữu của bị cáo, cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo việc Thi hành án cho bị cáo.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát trong lời luận tội đối với bị cáo như đề nghị về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt chính, xử lý vật chứng vụ án là phù hợp với quy định của pháp luật cần chấp nhận.

[7] Cần áp dụng Điều 329 của BLTTHS ra quyết định tạm giam bị cáo với thời hạn 45 ngày để đảm bảo thi hành án theo quy định.

[8] Về nguồn gốc số ma túy đã thu giữ, bị cáo Q khai nhận mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực cầu Gia Bảy, thành phố Thái Nguyên. Do đó, cơ quan CSĐT huyện Phú Bình không có căn cứ để mở rộng điều tra vụ án.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu một khoản án phí HSST nộp vào ngân sách nhà nước theo quy định pháp luật và được quyền kháng cáo bản án trong hạn Luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm c khoản 1 điều 47, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của BLHS đối với bị cáo Đỗ Đức Q;

- Điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, các Điều 329, 331, 333 của BLTTHS;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đỗ Đức Q phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Đỗ Đức Q 28 (Hai mươi tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 13/9/2022.

3. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định khoản 5 Điều 249 của BLHS.

4. Ra Quyết định tạm giam bị cáo Đỗ Đức Q với thời hạn 45 (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

5. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau đây: 01 bì niêm phong còn nguyên vẹn được dán kín có dấu đỏ ký hiệu B ngoài bì thư có ghi hoàn trả 0,222 gam ma túy và vỏ bao gói mẫu B còn lại sau giám định vụ Đỗ Đức Q, sinh năm 1968; 02 xi lanh nhựa trong đó 01 xi lanh nhựa

đã qua sử dụng; 01 ống nước Novocain chưa qua sử dụng và 01 bật lửa ga màu vàng cũ đã qua sử dụng.

- Tạm giữ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, máy cũ đã qua sử dụng (được niêm phong trong bì thư còn nguyên vẹn được dán kín có dấu đỏ ký hiệu A3, ngoài bì thư có ghi 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vụ Đỗ Đức Q, sinh năm 1968, trú tại tổ 15, phường P, thành phố Thái Nguyên) và số tiền 16.000 đồng (Mười sáu nghìn đồng) để đảm bảo việc Thi hành án cho bị cáo.

(Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/12/2022 và Ủy nhiệm chi chuyển khoản số 320 ngày 14/12/2022 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Bình và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên).

6. Về án phí: Buộc bị cáo Đỗ Đức Q phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm nộp vào ngân sách Nhà nước.

7. Thông báo quyền kháng cáo: Bị cáo Đỗ Đức Q có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Thái nguyên;
- VKSND, THADS huyện Phú Bình;
- Công an huyện Phú Bình;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Minh Toàn